

BÁO CÁO
Công khai tình hình thực hiện dự toán ngân sách huyện
quý I năm 2024

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước, ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Nghị quyết số 42/NQ-HĐND, ngày 19 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân huyện Trần Đề về dự toán thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn, chi ngân sách địa phương huyện Trần Đề năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 6018/QĐ-UBND, ngày 20 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban nhân dân huyện Trần Đề về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, chi ngân sách địa phương huyện Trần Đề năm 2024;

Phòng Tài chính – Kế hoạch báo cáo công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách huyện quý I năm 2024, cụ thể như sau:

1. Công khai số liệu thực hiện dự toán ngân sách huyện quý I năm 2024 (theo biểu 93/CK-NSNN, 94/CK-NSNN, 95/CK-NSNN đính kèm).

2. Công khai thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách huyện quý I năm 2024, chi tiết như sau:

2.1. Về thu ngân sách nhà nước:

Thực hiện thu ngân sách nhà nước trên địa bàn quý I năm 2024 là 20.836 triệu đồng, đạt 28% so với dự toán Hội đồng nhân dân huyện giao; thu ngân sách địa phương là 15.754 triệu đồng, đạt 25% so với dự toán Hội đồng nhân dân huyện giao.

2.2. Về chi ngân sách huyện:

Thực hiện chi ngân sách huyện quý I năm 2024 là 114.631 triệu đồng, đạt 18% so với dự toán Hội đồng nhân dân huyện giao, trong đó:

- Chi đầu tư xây dựng cơ bản: 6.664 triệu đồng, đạt 16% so với dự toán Hội đồng nhân dân huyện giao.

- Chi thường xuyên: 98.753 triệu đồng, đạt 18% so với dự toán Hội đồng nhân dân huyện giao.

- Chi từ nguồn bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp trên: 9.214 triệu đồng, đạt 20% so với dự toán Hội đồng nhân dân huyện giao.

Phòng Tài chính – Kế hoạch công bố công khai tình hình thực hiện dự toán ngân sách huyện quý I năm 2024. *T.ry*

Nơi nhận:

- UBND huyện;
- Sở Tài chính;
- Công TTĐT huyện,
- Lưu: PTC-KH.

TRƯỞNG PHÒNG



Phan Ngọc Thúy



CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH HUYỆN QUÝ I NĂM 2024

(Kèm theo Báo cáo số 23/BC-PTCKH, ngày 01 tháng 4 năm 2024
của Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện Trần Đề)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	NỘI DUNG	Dự toán năm	Ước thực hiện quý I	So sánh ước thực hiện với (%)	
				Dự toán năm	Cùng kỳ năm trước
A	TỔNG NGUỒN THU NSNN TRÊN ĐỊA BÀN	73.800	20.836	28	78
I	Thu cân đối NSNN	73.800	20.836	28	78
1	Thu nội địa	73.800	20.836	28	78
2	Thu viện trợ				
II	Thu chuyển nguồn từ năm trước chuyển sang				
B	TỔNG CHI NGÂN SÁCH HUYỆN	649.253	114.631	18	113
I	Tổng chi cân đối ngân sách huyện	602.898	105.417	17	87
1	Chi đầu tư phát triển	42.073	6.664	16	63
2	Chi thường xuyên	542.630	98.753	18	109
3	Dự phòng ngân sách	11.822			
4	Chi tạo nguồn, điều chỉnh tiền lương	6.373			
II	Chi từ nguồn tỉnh bổ sung có mục tiêu từ NS cấp tỉnh	46.355	9.214	20	64

ƯỚC THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC QUÝ I NĂM 2024

(Kèm theo Báo cáo số 23/BC-PTCKH, ngày 01 tháng 4 năm 2024

của Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện Trần Đề)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	NỘI DUNG	Dự toán năm	Ước thực hiện quý I	So sánh ước thực hiện với (%)	
				Dự toán năm	Cùng kỳ năm trước
A	B	1	2	3=2/1	4
A	TỔNG NGUỒN THU NSNN TRÊN ĐỊA BÀN	73.800	20.836	28	144
I	Thu nội địa	73.800	20.836	28	144
1	Thu từ khu vực doanh nghiệp nhà nước				
2	Thu từ khu vực doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài				
3	Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh	17.000	3.379	20	98
4	Thuế thu nhập cá nhân	13.500	3.065	23	136
5	Thuế bảo vệ môi trường				
6	Lệ phí trước bạ	15.300	3.218	21	108
7	Thu phí, lệ phí	2.500	1.131	45	113
8	Các khoản thu về nhà, đất	23.000	7.924	34	226
-	Thuế sử dụng đất nông nghiệp				
-	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp				
-	Tiền cho thuê đất, thuê mặt nước		139		
-	Thu tiền sử dụng đất	23.000	7.785	34	222
-	Tiền cho thuê và tiền bán nhà ở thuộc sở hữu nhà nước				
9	Thu từ hoạt động xổ số kiến thiết				
10	Thu khác ngân sách	2.500	2.119	85	159
11	Thu từ quỹ đất công ích, hoa lợi công sản khác				
II	Thu viện trợ				
B	THU NGÂN SÁCH HUYỆN ĐƯỢC HƯỞNG THEO PHÂN CẤP	63.350	15.754	25	134
1	Từ các khoản thu phân chia	13.800	4.671	34	222
2	Các khoản thu ngân sách huyện được hưởng 100%	49.550	11.083	22	115



ƯỚC THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH HUYỆN QUÝ I NĂM 2024

(Kèm theo Báo cáo số 23/BC-PTCKH, ngày 01 tháng 4 năm 2024

của Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện Trần Đề)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	NỘI DUNG	Dự toán năm	Ước thực hiện quý I	So sánh ước thực hiện với (%)	
				Dự toán năm	Cùng kỳ năm trước
A	B	1	2	3=2/1	4
	TỔNG CHI NGÂN SÁCH HUYỆN	649.253	114.631	18	87
A	CHI CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH HUYỆN	602.898	105.417	17	104
I	Chi đầu tư phát triển	42.073	6.664	16	63
1	Chi đầu tư cho các dự án	42.073	6.664	16	63
2	Chi đầu tư phát triển khác				
II	Chi thường xuyên	542.630	98.753	18	109
	<i>Trong đó:</i>				
1	Chi giáo dục, đào tạo và dạy nghề	340.264	63.912	19	116
2	Chi khoa học và công nghệ				
3	Chi y tế, dân số và gia đình	1.750			
4	Chi văn hóa thông tin	750	258	34	87
5	Chi phát thanh, truyền hình, thông tấn	715			
6	Chi thể dục thể thao	1.838	478	26	103
7	Chi bảo vệ môi trường	7.269	119	2	26
8	Chi các hoạt động kinh tế	48.837	1.421	3	7
9	Chi hoạt động của các cơ quan QLNN, đảng, đoàn thể	41.802	23.829	57	276
10	Chi đảm bảo xã hội	29.400	6.748	23	147
III	Dự phòng ngân sách	11.822			
IV	Chi tạo nguồn, điều chỉnh tiền lương	6.373			
B	CHI TỪ NGUỒN BỔ SUNG CÓ MỤC TIÊU TỪ NGÂN SÁCH CẤP TRÊN	46.355	9.214	20	64
1	Chương trình mục tiêu quốc gia				
2	Cho các chương trình dự án quan trọng vốn đầu tư	46.355	9.214	20	64
3	Cho các nhiệm vụ, chính sách kinh phí thường xuyên				